

## TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN ÔN TẬP VÀ KIỂM TRA

### Môn học: KINH TẾ CÔNG

#### A/ CÁC NỘI DUNG TRỌNG TÂM VÀ CÁCH THỨC ÔN TẬP

##### Chương 1: Khu vực công và sự thất bại của thị trường

- Khu vực công là gì?
- Tính hiệu quả của thị trường cạnh tranh;
- Các lĩnh vực thất bại của thị trường

##### Chương 2: Hàng hóa công cộng

- Khái niệm, phân loại hàng hóa công cộng;
- Tính hiệu quả trong việc sản xuất, cung ứng hàng hóa công cộng;
- Đường cầu về hàng hóa công cộng;
- Hàng hóa cá nhân được cung cấp công cộng;

##### Chương 3: Tác động ngoại vi và các chính sách về kinh tế của chính phủ

- Yếu tố ngoại vi, phân loại;
- Tại sao xuất hiện yếu tố ngoại vi nền kinh tế kém hiệu quả;
- Các chính sách của chính phủ

##### Chương 4: Sự tác động của thuế - Trường hợp áp dụng Việt Nam

- Sự tác động của thuế trong điều kiện cạnh tranh;
- Sự tác động của thuế trong độc quyền;
- Áp dụng phân tích một số sắc thuế ở Việt Nam

#### B/ CÁCH THỨC ÔN TẬP

##### Chương 1: Khu vực công và sự thất bại của thị trường

- Tính hiệu quả của thị trường cạnh tranh
  - Các khái niệm: Hiệu quả Pareto; hoàn thiện Pareto
  - Định lý kinh tế học phúc lợi
  - Tính cân bằng và hiệu quả của thị trường cạnh tranh
  - Các điều kiện cần thiết để đảm bảo hiệu quả Pareto

- Đọc TLHT trang 14-19; 24-38.
- Các lĩnh vực thất bại của thị trường
  - Độc quyền và thất bại do độc quyền
  - Hàng hóa công
  - Tác động ngoại vi
  - Các thị trường không đầy đủ
  - Thất nghiệp, lạm phát và mất cân đối
  - Đọc TLHT trang 39-47.
  - Làm bài tập 1 trong tập bài giảng.

## **Chương 2: Hàng hóa công cộng**

- Khái niệm hàng hóa công
- Phân loại hàng hóa công cộng:
  - Hàng hóa công thuần túy
  - Hàng hóa công không thuần túy
  - Phân biệt với hàng hóa tư nhân
- Tính hiệu quả trong việc sản xuất, cung ứng hàng hóa công cộng:
  - Tổng thất nếu hàng hóa được cung ứng có thu phí bởi tư nhân
  - Tổng thất nếu hàng hóa được cung ứng công cộng
  - Khi nào hàng hóa nên được cung cấp công cộng
- Đường cầu về hàng hóa công cộng: tổng gộp các đường cầu cá nhân theo chiều dọc
- Hàng hóa cá nhân được cung cấp công cộng
  - Khái niệm hàng hóa cá nhân
  - Các trường hợp cung cấp công cộng hàng hóa cá nhân
  - Tính hiệu quả của việc cung cấp công cộng hàng hóa cá nhân
  - Các biện pháp định suất hàng hóa cá nhân được cung cấp công cộng
- Đọc TLHT trang 80 – 96; 102 – 106
- Làm bài tập 3 trong tập bài giảng.

## **Chương 3: Tác động ngoại vi (ngoại tác) và các chính sách về kinh tế của chính phủ**

- Yếu tố ngoại vi, phân loại:
  - Khái niệm yếu tố ngoại vi

- Phân loại yếu tố ngoại vi
- Tại sao xuất hiện yếu tố ngoại vi nền kinh tế kém hiệu quả
  - Trường hợp tác động ngoại vi tiêu cực
  - Trường hợp tác động ngoại vi tích cực
- Các chính sách của chính phủ
  - Phạt tiền trên một đơn vị sản lượng;
  - Phạt tiền trên một đơn vị tác động tiêu cực;
  - Trợ cấp trên một đơn vị sản lượng;
  - Trợ cấp trên một đơn vị hạn chế sự tác động tiêu cực;
  - Hệ thống tiêu chuẩn;
  - Phạt hành chính.
- Đọc TLHT trang 112 – 119; 126 – 142
- Làm bài tập 4&5 trong tập bài giảng.

#### **Chương 4: Sự tác động của thuế - Trường hợp áp dụng Việt Nam**

- Sự tác động của thuế trong điều kiện cạnh tranh:
  - Trường hợp thuế đánh lên phía người tiêu dùng (người mua)
    - Tác động của thuế đối với giá và sản lượng
    - Phần thuế người sản xuất và người tiêu dùng phải chịu
    - Tổn thất kinh tế do thuế
  - Trường hợp thuế đánh lên phía người nhà sản xuất
    - Tác động của thuế đối với giá và sản lượng
    - Phần thuế người sản xuất và người tiêu dùng phải chịu
    - Tổn thất kinh tế do thuế
- Sự tác động của thuế trong độc quyền:
  - Tác động của thuế đối với giá và sản lượng
  - Phần thuế người sản xuất và người tiêu dùng phải chịu
  - Tổn thất kinh tế do thuế
- Các nhân tố ảnh hưởng đến sự tác động của thuế
- Các nguyên tắc đánh thuế
- Áp dụng phân tích một số sắc thuế ở Việt Nam

- Đọc TLHT trang 171 – 184; 187 – 198; 215 – 225
- Làm bài tập 6 trong tập bài giảng.

## **B/ HƯỚNG DẪN LÀM BÀI KIỂM TRA**

### **1/ Hình thức kiểm tra và kết cấu đề**

Đề kiểm tra theo hình thức tự luận, thời gian làm bài là 90 phút. Học viên được sử dụng tài liệu giấy trong quá trình làm bài. Đề thi gồm 3 câu hỏi:

- Câu I:            Lý thuyết (3,5 – 4 điểm)  
 Câu II:           Vận dụng (2 – 2,5 điểm)  
 Câu III:          Bài tập (3,5 – 4 điểm)

### **2/ Hướng dẫn cách làm bài**

- Trước hết phải tìm yêu cầu của bài, gạch dưới và đọc thật kỹ **để làm đúng và vừa đủ** theo yêu cầu của bài.
  - Làm thừa so với yêu cầu sẽ không được tính điểm, mất thời gian vô ích.
  - Làm thiếu so với yêu cầu sẽ bị trừ điểm.
  - Làm sai yêu cầu sẽ không được tính điểm.
- Không cần làm bài theo thứ tự. Câu dễ làm trước.
- Chép bài người khác sẽ không được tính điểm.

#### **a/ Hướng dẫn cách làm bài phần lý thuyết**

- Gạch dưới các từ khóa quan trọng và xác định đề bài hỏi nội dung lý thuyết thuộc chương nào, mục nào.
- Tìm đến chương, mục đó trong giáo trình và tập bài giảng.
- Đọc các ý chính trong tập bài giảng và những nội dung phân tích trong giáo trình.
- Xác định mức độ chi tiết của câu trả lời dựa vào các từ yêu cầu trong đề thi:
  - “Nêu”: Chỉ cần trả lời các ý chính, viết ngắn gọn.
  - “Trình bày”: Bên cạnh ý chính, cần có các ý diễn giải, mô tả cụ thể hơn.
  - “Phân tích”: Ngoài những nội dung trả lời như câu hỏi trình bày, cần có thêm các giải thích và đồ thị minh họa, hoặc ví dụ, hoặc dẫn chứng để chứng minh.
- Trình bày vào bài thi theo hiểu biết của mình. Nếu chép nguyên văn từ tài liệu vào sẽ bị trừ điểm.

#### **b/ Hướng dẫn cách làm bài phần vận dụng**

- Câu này yêu cầu học viên áp dụng các lý thuyết của môn học vào giải thích, nhận diện hay đề xuất giải pháp đối với một vấn đề xảy ra trong thực tế.
- Các bước để tìm ra câu trả lời:
  - Gạch dưới các từ khóa quan trọng và xác định câu hỏi liên quan đến nội dung của chương nào, mục nào.
  - Tìm đến chương, mục đó trong giáo trình và tập bài giảng để xem lại các định nghĩa, giải thích, ví dụ. Nhớ lại các giải thích, lưu ý, các thảo luận liên quan đến vấn đề thực tế của giảng viên trong các buổi ôn tập trên lớp.
  - Gạch đầu dòng các đặc điểm của vấn đề thực tế được hỏi.
  - So sánh giữa các đặc điểm thực tế và các nội dung lý thuyết để đưa ra câu trả lời phù hợp kèm theo giải thích cho câu trả lời.
- Nguyên tắc: câu trả lời phải dựa trên lý thuyết cụ thể của môn học, không dựa trên kinh nghiệm của bản thân hay các lý luận chung chung.

### **c/ Hướng dẫn cách làm bài phân bài tập**

- Các bước làm bài tập thông thường:
  - Đọc kỹ đề và nhận dạng bài tập thuộc chương nào/ mục nào
  - Xem lý thuyết chương/ mục đó và bài tập đã làm để xác định cách giải tương ứng
  - Đọc kỹ câu hỏi xem cần tính toán những đại lượng nào
  - Viết công thức tính cho đại lượng đó
  - Tìm các số liệu, dữ kiện phù hợp trong đề bài để thay vào công thức tính
  - Tính kết quả cuối cùng theo yêu cầu của đề bài. Bước này cần sự cẩn thận, tránh sai sót không đáng có trong khi tính toán.
  - Viết đầy đủ và chính xác đơn vị sau kết quả tính được
- Các câu hỏi yêu cầu nhận xét hay giải thích: dựa vào lý thuyết trong chương/mục tương ứng và kết quả tính được để đưa ra câu trả lời ngắn gọn, chính xác.
- Các yêu cầu tính toán nên làm cẩn thận ở ngoài và chép vào theo thứ tự các câu hỏi trong đề bài để tránh bỏ sót.
- Các con số cần được viết to, rõ để tránh nhầm lẫn, bị trừ điểm.

-----

### 3. Đề thi mẫu

**MÔN HỌC: KINH TẾ CÔNG**  
**THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**  
**ĐƯỢC SỬ DỤNG TÀI LIỆU GIẤY**

**Câu I (4,0 điểm):** Anh/Chị hãy phân tích các tác động của chính sách đánh thuế cố định trên mỗi đơn vị sản phẩm *lên phía nhà sản xuất* trong thị trường cạnh tranh hoàn toàn (gồm tác động lên sản lượng, giá cả, thặng dư tiêu dùng, thặng dư sản xuất, tổng thuế chính phủ thu được, và tổng phúc lợi xã hội). Vẽ đồ thị minh họa. Nếu các điều kiện khác không đổi, thuế *đánh vào phía người tiêu dùng* (thay vì đánh lên nhà sản xuất) thì kết quả tác động thay đổi như thế nào?

**Câu II (2,5 điểm):**

Biện pháp trợ cấp được chính phủ sử dụng để hạn chế yếu tố ngoại vi (ngoại tác) dựa trên cơ chế nào? Trợ cấp có nên được thực hiện để hạn chế các yếu tố ngoại vi tiêu cực hay không?

**Câu III (3,5 điểm):**

Một doanh nghiệp độc quyền đứng trước đường cầu:

$P = 25 - Q$ , với giá tính bằng ngàn đồng/sản phẩm, sản lượng tính bằng triệu sản phẩm. Doanh nghiệp độc quyền này có chi phí bình quân (AC) không đổi bằng 10 ngàn đồng/sản phẩm. Đây cũng chính là chi phí biên (MC) của doanh nghiệp.

1. Anh/Chị hãy cho biết để tối đa hóa lợi nhuận, doanh nghiệp sẽ sản xuất mức sản lượng là bao nhiêu? Tính giá bán và lợi nhuận của doanh nghiệp trong trường hợp này.

2. Mức giá và sản lượng tối ưu cho xã hội đối với hàng hóa này là bao nhiêu? Tính lợi nhuận của doanh nghiệp trong trường hợp này.

3. Giả sử Chính phủ quy định mức giá bán của doanh nghiệp độc quyền là 12 ngàn đồng/sản phẩm. Khi đó, doanh nghiệp sẽ sản xuất sản lượng là bao nhiêu? Tính lợi nhuận của doanh nghiệp. Nhận xét tác động của chính sách trên đến giá, sản lượng hàng hóa trên thị trường và lợi nhuận của doanh nghiệp (so với trường hợp ở câu 1).

- Hết -

Đáp án mẫu:

**MÔN HỌC: KINH TẾ CÔNG  
ĐÁP ÁN MẪU**

Câu	Nội dung	Điểm
<b>Câu I</b> (4,0 điểm)	<p><b>Phân tích tác động: (Diễn giải bằng lời dựa theo tài liệu, tr.175-180)</b>                      Sản lượng giảm: <math>Q_E \rightarrow Q_{E'}</math>                      Giá người tiêu dùng phải trả tăng: <math>P_E \rightarrow P_D</math>                      Giá nhà sản xuất nhận được giảm: <math>P_E \rightarrow P_S</math>                      Thặng dư tiêu dùng giảm: <math>\Delta CS = -S(P_D P_E E E')</math>                      Thặng dư sản xuất giảm: <math>\Delta PS = -S(P_S P_E E E')</math>                      Mức thuế đơn vị người tiêu dùng chịu: <math>t_D = P_D - P_E</math>                      Mức thuế đơn vị nhà sản xuất chịu: <math>t_S = P_E - P_S</math>                      Tổng thuế nhà nước thu được tăng: <math>\Delta T = S(P_S P_D E' A)</math>  <b>Tổng phúc lợi xã hội giảm: <math>\Delta NW = DWL = S(A E E') = \frac{1}{2} \Delta Q \cdot t</math></b></p>	2,0
		0,75
		1,25
	<p>Nếu các điều kiện khác không đổi, thuế đánh vào phía người tiêu dùng thì kết quả tác động không có khác biệt so với thuế đánh lên phía nhà sản xuất.</p>	
<b>Câu II</b> (2,5 điểm)	<p>Biện pháp trợ cấp được chính phủ sử dụng để hạn chế yếu tố ngoại vi tiêu cực dựa trên sự chênh lệch giữa lợi ích biên xã hội và lợi ích biên tư nhân đối với mỗi mức sản lượng.</p>	1,5

Câu	Nội dung	Điểm
	<p><i>Giải thích:</i> Hiệu quả xã hội đạt được khi sản lượng hàng hóa, dịch vụ được sản xuất và tiêu dùng tại mức chi phí biên xã hội bằng lợi ích biên xã hội. Trong khi đó, đối với yếu tố ngoại vi tích cực, lợi ích biên tư nhân nhỏ hơn lợi ích biên xã hội, dẫn đến sản lượng tiêu dùng thực tế thấp hơn mức sản lượng hiệu quả. Điều này gây ra tổn thất xã hội vô ích do tiêu dùng dưới mức hiệu quả. Vì vậy, nếu chính phủ trợ cấp cho sản xuất/tiêu dùng hàng hóa một khoản đúng bằng mức chênh lệch giữa lợi ích biên xã hội và lợi ích biên tư nhân thì lợi ích biên tư nhân sẽ bằng lợi ích biên xã hội. Nhờ đó, mức tiêu dùng hàng hóa thực tế sẽ tăng lên đúng bằng mức sản lượng hiệu quả.</p>	
	<p>Đối với các yếu tố ngoại vi tiêu cực, chính phủ cũng có thể áp dụng trợ cấp để khuyến khích việc hạn chế yếu tố ngoại vi tiêu cực. Vì các cá nhân thường hưởng rất ít lợi ích từ việc hạn chế yếu tố ngoại vi tiêu cực nên chi phí hạn chế yếu tố ngoại vi tiêu cực mà họ chấp nhận bỏ ra là rất thấp so với chi phí cần thiết. Điều này sẽ làm việc hạn chế tác động tiêu cực dưới mức hiệu quả xã hội cần thiết. Nếu chính phủ trợ cấp một khoản đúng bằng chênh lệch giữa 2 mức chi phí này thì sẽ điều chỉnh được mức độ hạn chế yếu tố ngoại vi tiêu cực đến mức hiệu quả.</p> <p>Tuy nhiên, trên thực tế biện pháp trợ cấp của chính phủ không đạt được mong muốn. Vì các khoản trợ cấp thường được các nhà sản xuất dùng một phần để hạ thấp chi phí tư nhân, tăng lợi nhuận mà không sử dụng toàn bộ vào hạn chế tác động tiêu cực của yếu tố ngoại vi, dẫn đến không đạt được mức hiệu quả xã hội. Nhà sản xuất không chỉ được hưởng một phần từ trợ cấp mà còn hưởng lợi nhuận tăng thêm do giá cả tăng khi sản lượng sản xuất ra giảm đi. Ngược lại, người tiêu dùng ngoài việc phải chịu thiệt do giá cao khi mua hàng hóa, còn phải đóng góp tiền thuế để trợ cấp cho tư nhân gây yếu tố ngoại vi tiêu cực. Do vậy, đối với yếu tố ngoại vi tiêu cực, chính phủ nên sử dụng biện pháp phạt tiền hơn là biện pháp trợ cấp.</p>	1,0
<p><b>Câu III</b> <b>(3,5 điểm)</b></p>	<p>1. Tối đa hóa lợi nhuận: <math>MR = MC \rightarrow 25 - 2Q = 10</math>  <math>\rightarrow Q = 7,5</math> (triệu sản phẩm); <math>P = 25 - Q = 17,5</math> (ngàn đồng/sản phẩm).  <math>\pi = (P - AC) \cdot Q = (17,5 - 10) \cdot 7,5 = 56,25</math> (tỷ đồng)</p> <p>2. Tối ưu hiệu quả xã hội: <math>P = MC \rightarrow 25 - Q_0 = 10</math>  <math>\rightarrow Q_0 = 15</math> (triệu sản phẩm); <math>P_0 = 10</math> (ngàn đồng/sản phẩm).  <math>\pi = (P_0 - AC) \cdot Q_0 = 0</math> vì <math>P = MC = AC</math></p> <p>3. Quy định giá: <math>P_c = 12 \rightarrow P_c = 25 - Q_c = 12</math>  <math>\rightarrow Q_c = 13</math> (triệu sản phẩm)  <math>\pi = (P_c - AC) \cdot Q_c = (12 - 10) \cdot 13 = 26</math> (tỷ đồng)</p> <p><i>Nhận xét:</i> Chính sách quy định giá của Chính phủ đã làm tăng sản lượng cung ứng, giảm giá bán hàng hóa trên thị trường. Do đó, lợi nhuận của doanh nghiệp độc quyền bị giảm.</p>	1,0  1,5
<p><b>Cộng</b></p>		<p><b>10,0</b></p>